

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 4 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 07/2018/TLST- KDTM ngày 26 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP A.

Địa chỉ: Số HSS và HST, NKKN, phường T, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D; chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Văn H; chức vụ: Giám đốc – Chi nhánh Hậu Giang.

Ủy quyền lại cho ông Phan Hữu N; chức vụ: Trưởng phòng giao dịch NB.

Địa chỉ: Số MKBM, HV, khu vực B, phường NB, thị xã NB, Hậu Giang

Bị đơn: Nguyễn Thị U, sinh năm 1968.

Huỳnh Văn T1, sinh năm 1969.

Cùng địa chỉ: Ấp ĐA 2A, xã TT, thị xã NB, Hậu Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bị đơn Nguyễn Thị U và Huỳnh Văn T1 thừa nhận có nợ và đồng ý trả cho nguyên đơn toàn bộ số tiền là 495.614.072đ (Bốn trăm chín mươi lăm triệu sáu trăm mười bốn nghìn không trăm bảy mươi hai đồng) tính đến ngày 06/4/2018. Trong đó tiền vốn là 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng), lãi trong hạn là 136.259.696đ (Một trăm ba mươi sáu triệu hai trăm năm mươi chín nghìn sáu trăm chín mươi sáu đồng); lãi suất quá hạn là 59.354.376đ (Năm mươi chín triệu ba trăm năm mươi bốn nghìn ba trăm bảy mươi sáu đồng).

2.2. Bị đơn tiếp tục trả lãi trên nợ gốc (vốn) từ ngày 07/4/2018 đến khi trả dứt nợ theo mức lãi suất tính theo hợp đồng tín dụng hạn mức số LD1405900022 ngày

28/02/2014 của Ngân hàng thương mại cổ phần A – PGD NB tương ứng với thời gian chậm trả, tại thời điểm thi hành án.

2.3. Khi bị đơn thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn thì phía nguyên đơn có trách nhiệm trả lại tài sản thế chấp cho bị đơn theo hợp đồng thế chấp tài sản số LD1405900022 ngày 28/02/2014.

Trường hợp bị đơn không thực hiện việc thanh toán nợ vốn và lãi cho nguyên đơn thì nguyên đơn có quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

2.4. An phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Bị đơn Nguyễn Thị U, Huỳnh Văn T1 tự nguyện nộp số tiền là 11.912.300đ (Mười một triệu chín trăm mười hai nghìn ba trăm đồng).

Nguyên đơn được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 11.789.000đ (Mười một triệu bảy trăm tám mươi chín nghìn đồng) theo lai thu số 0014971, ngày 22 tháng 12 năm 2017 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ngã Bảy, Hậu Giang.

2.5. Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Nguyên đơn đã nộp tạm ứng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ số tiền là 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Bị đơn tự nguyện nộp toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ số tiền là 2.000.000đ (Hai triệu đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ngã Bảy. Do đó, nguyên đơn sẽ nhận lại số tiền tạm ứng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 2.000.000đ (Hai triệu đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ngã Bảy.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Các đương sự,
- VKSND thị xã Ngã Bảy,
- Chi cục THA DS thị xã Ngã Bảy,
- Lưu.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ BẢY
THẨM PHÁN**

(Đã ký)

Huỳnh Kim Cương